

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 209/2023/HNGĐ-ST

Ngày : 03/8/2023

V/v Tranh chấp xin ly hôn.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệp.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Như B
2. Bà Phạm Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Ngọc Tiến – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tây Hồ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2023 tại Tòa án nhân dân quận Tây Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 172/2023/HNGĐ-ST ngày 03 tháng 7 năm 2023 về Tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 06/7/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Dương Thúy B , sinh năm 1984.

HKTT: Tổ A, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội;

Trú tại: Số B, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. (Có mặt)

- Bị đơn: Anh Vũ Anh T , sinh năm 1979.

HKTT: H, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội;

Trú tại: C, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Hiện đang bị truy tố về tội “Nhận hối lộ” bị tạm giam tại Trại tạm giam B14 – Bộ Công an. Theo Quyết định tạm giam của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Dương Thúy B trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị B và anh Vũ Anh T có tìm hiểu và đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện ngày 18/9/2008 tại UBND phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2021 thì phát sinh

mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm về lối sống và cách nuôi dạy con. Anh T hay lấy lý do công việc nên thường xuyên vắng nhà, không quan tâm đến gia đình và vợ con. Hiện anh T đang bị tạm giam tại Trại tạm giam B14 – Bộ Công an do liên quan đến vụ án hình sự, bị khởi tố và bắt tạm giam từ ngày 14/4/2022. Trước khi bị bắt tuy hai vợ chồng vẫn sống chung nhà, nhưng vợ chồng không có tình cảm, không còn quan tâm đến nhau.

Nay chị B xác định vợ chồng không còn tình cảm, đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh T để ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Anh chị B có 02 con chung là: Cháu Vũ Minh Đức, sinh ngày 22/7/2009 và Vũ Hà Phương, sinh ngày 07/8/2011. Hiện cả hai cháu đang ở với chị B. Nay ly hôn chị đề nghị được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản, nhà đất chung: Chị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Chị xác định vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Vũ Anh T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Về điều kiện kết hôn như chị Dương Thúy B trình bày anh công nhận đúng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, tính cách không phù hợp. Chị B có yêu cầu ly hôn với anh, anh đồng ý vì xác định tình cảm vợ chồng không còn.

Hiện anh đang bị tạm giam tại Trại tạm giam B14 – Bộ Công an, nên xin được vắng mặt trong quá trình Tòa án tiến hành phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như tại phiên tòa, đồng thời giữ nguyên ý kiến đã trình bày tại bản tự khai.

- Về con chung: Anh xác nhận có hai con chung là: Vũ Minh Đ, sinh ngày 22/7/2009 và Vũ Hà P, sinh ngày 07/8/2011. Khi ly hôn anh đồng ý để chị B được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung. Anh đề nghị không phải cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng.

- Về tài sản, nhà đất chung: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Anh T xác định vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn chị Dương Thúy B trình bày: Giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Vũ Anh T, anh xác định tình cảm vợ chồng không còn.

Về con chung: Chị B đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung. Không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản, nhà đất chung: Chị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Chị xác định vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Vũ Anh T có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ, qua phần trình bày của đương sự tại phiên tòa hôm nay, Viện kiểm sát nhận thấy về thủ tục tố tụng, Tòa án đã thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật có tranh chấp, tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, thu thập đầy đủ chứng cứ. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đảm bảo nguyên tắc xét xử, sự có mặt của những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đúng quy định. Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng đã có đơn xin vắng mặt, nên việc Hội đồng xét xử giải quyết vụ án vắng mặt bị đơn là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Chấp nhận đơn xin ly hôn và yêu cầu nuôi con chung của nguyên đơn chị Dương Thúy B .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ và ý kiến trình bày của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật: Đơn khởi kiện của chị Dương Thúy B yêu cầu được ly hôn chồng là anh Vũ Anh T , đồng thời đề nghị giải quyết về việc nuôi con chung sau khi ly hôn. Quan hệ pháp luật trong vụ án xác định là ly hôn, tranh chấp về nuôi con quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về thẩm quyền giải quyết: Tại thời điểm thụ lý vụ án bị đơn anh Vũ Anh T có nơi cư trú cuối cùng trước khi bị tạm giam tại Trại tạm giam B14 – Bộ Công an là: Số 1A, ngõ 559, đường Lạc Long Quân, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Việc Tòa án nhân dân quận Tây Hồ thụ lý vụ án và giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của bị đơn: Anh Vũ Anh T đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt; Nên căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án vắng mặt anh T .

[2] Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thúy B và anh Vũ Anh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện có tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 18/9/2008 tại UBND phường

Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Căn cứ vào Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử nhận thấy quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị B đã trình bày với Tòa án về tình trạng cuộc sống hôn nhân, về nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn, vợ chồng bất đồng quan điểm sống và cách nuôi dạy con cái, anh T không quan tâm đến gia đình, vợ con; Việc tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân không mang lại hạnh phúc cho cả hai bên.

Anh Vũ Anh T cũng xác định trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn vì bất đồng quan điểm sống. Anh đồng ý ly hôn với chị B vì xác định tình cảm vợ chồng không còn.

Qua xác minh, thu thập chứng cứ của đại diện hai bên gia đình anh chị tại Tòa án cho thấy: Cuộc sống hôn nhân của chị B và anh T không hạnh phúc, mâu thuẫn giữa hai bên là có thật.

Hội đồng xét xử xác định mâu thuẫn vợ chồng của chị B, anh T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hai bên không còn quan tâm đến nhau. Đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị B. Xét thấy Cuộc sống hôn nhân của anh chị đã không còn tuân thủ Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình. Do đó căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị B, cho chị B được ly hôn với anh T là có căn cứ.

- Về con chung: Chị Dương Thúy B và anh Vũ Anh T có 02 con chung là: Cháu Vũ Minh Đ, sinh ngày 22/7/2009 và cháu Vũ Hà P, sinh ngày 07/8/2011. Xem xét đề nghị của hai đương sự và ý kiến của con chung đã trình bày tại Tòa án, xuất phát từ lợi ích về mọi mặt của các cháu, thì Hội đồng xét xử thấy có cơ sở để giao cháu Vũ Minh Đức và cháu Vũ Hà Phương cho chị Dương Thúy B trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh chị đều thống nhất tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Vũ Anh T đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, nhà đất: Hai đương sự xác định không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về công nợ chung: Không có

[3] Về án phí: Chị B phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Chị Dương Thúy B và anh Vũ Anh T có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25/11/2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Dương Thúy B .
Chị Dương Thúy B được ly hôn với anh Vũ Anh T .

2. Về con chung: Giao cháu Vũ Minh Đ, sinh ngày 22/7/2009 và cháu Vũ Hà P, sinh ngày 07/8/2011 cho chị Dương Thúy B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Vũ Anh T đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung, nhà đất: Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về công nợ chung: Không có

5. Về án phí: Chị Dương Thúy B phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 33270 ngày 03/7/2023 tại chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Dương Thúy B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Vũ Anh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

1. TAND TP Hà Nội;
2. VKSND quận Tây Hồ;
3. Các đương sự;
4. Chi cục THADS quận Tây Hồ;
5. Lưu hồ sơ, VP.

Nguyễn Thị Diệp